

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28-12-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Nhật Trường**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Đinh Đắc Tư**;

Bà **Huỳnh Thị Kim Phụng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Mỹ Y** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Khổng Phúc Vĩnh Nhật** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2022/QĐST-DS, ngày 12 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Minh H**, sinh năm 1991(Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, TP Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện V, TP Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Minh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà A đến với hôn nhân do mai mối, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ vào năm 2008 nhưng không có đăng ký kết

hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bà A bỏ về nhà mẹ ruột sống và ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không có tiếng nói chung, cuộc sống không hạnh phúc. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vợ chồng không thể tiếp tục sống chung và ông H không còn tình cảm với bà A nên ông H khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với bà A.

Về con chung: Ông và bà A có 01 con chung tên Lê Quốc H1, sinh ngày 22/7/2010, hiện do ông H nuôi dưỡng. Khi ly hôn, ông H yêu cầu trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, không yêu cầu bà A cấp dưỡng nuôi con vì ông có thu nhập ổn định đủ khả năng nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bà A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp; quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có ý kiến và không có mặt để dự phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Chấp nhận cho ông H được ly hôn với bà A. Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Quốc H1, sinh ngày 22/7/2010 cho ông H nuôi dưỡng, bà A không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bà A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có mặt để dự phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H và bà A theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn ông H yêu cầu ly hôn với bị đơn bà A nên xác định quan hệ pháp luật là tranh xin ly hôn. Do bị đơn bà A có nơi thường trú tại huyện Vĩnh Thạnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh theo quy định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị A tự nguyện về chung sống vào năm 2008 và có tổ chức lễ cưới, nhưng không thực hiện việc đăng ký kết hôn. Ông H xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu. Sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã với nhau, nên cảm thấy không còn hạnh phúc. Vì vậy, nay ông H xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vợ chồng không thể tiếp tục sống chung nên ông yêu cầu xin ly hôn với bà A. Biên bản xác minh ngày 03/11/2022 của công chức tư pháp xã Thanh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh thì việc ông H và bà A có sự bất đồng ý kiến và xung đột với nhau và đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Trong thời gian ly thân bà A và ông H cũng không có biện pháp cụ thể nào để hàn gắn quan hệ vợ chồng và bà A cũng không có ý kiến gì để phản đối yêu cầu ly hôn của ông H. Hơn nữa, ông H vẫn cương quyết xin ly hôn với bà A. Nay nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, cho ly hôn với bà A. Quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà A là quan hệ hôn nhân không hợp pháp do không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy căn cứ vào Điều 9 khoản 1 Điều 14, khoản 1 Điều 51, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 35/2000/NQ - QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội. Nên pháp luật không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông H và bà A.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, ông H và bà A có một con chung tên Lê Quốc H1, sinh ngày 22/7/2010. Ông H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1 hiện tại cháu Hạo đang ở với ông H. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu Hạo, Hội đồng xét xử giao cháu Hạo cho ông H nuôi dưỡng theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Xét, ông H không yêu cầu bà A cấp dưỡng nuôi cháu Hạo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ kiện khác.

[4] Về tài sản chung: Ông H xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Ông H xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Ông Lê Minh H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[7] Xét lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của người tham gia tố tụng cũng như ý kiến về việc giải quyết vụ án là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9 khoản 1 Điều 14, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 35/2000/NQ - QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị A là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Quốc H1, sinh ngày 22/7/2010 cho ông Lê Minh H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Nguyễn Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông H chưa yêu cầu.

Bà Nguyễn Thị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Ông Lê Minh H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Ông H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo hai biên lai thu số 0006382 ngày 09/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. Vậy H đã thi hành xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Ông H và bà A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Nhật Trường

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Sáu

